BỘ TÀI CHÍNH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Số: 33 /2008/TT-BTC	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 23 tháng 4 năm 2008

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung Thông tư số 119/2005/TT-BTC ngày 22/12/2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ tài chính áp dụng tại Khu kinh tế Dung Quất

Căn cứ Quyết định số 50/2005/QĐ-TTg ngày 11/03/2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập và ban hành Quy chế hoạt động Khu kinh tế Dung Quất, tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 72/2005/QĐ-TTg ngày 05/04/2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập và quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Ban quản lý Khu kinh tế Dung Quất;

Căn cứ Quyết định số 396/QĐ-TTg ngày 05/04/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển giao Ban quản lý Khu kinh tế Dung Quất thuộc Thủ tướng Chính phủ về Uỷ ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi quản lý;

Bộ Tài chính hướng dẫn sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Thông tư số 119/2005/TT-BTC ngày 22/12/2005 của Bộ Tài chính như sau:

1. Điểm 1.2.3 (b), Phần II hướng dẫn thuế thu nhập đối với người nước ngoài có thu nhập cao được sửa đổi như sau:

"b. Đối với người nước ngoài:

- Nếu là đối tượng không cư trú thì số thuế phải nộp được xác định như sau:

Số thuế thu nhập cá nhân phải nộp = Tổng thu nhập chịu thuế nhân với (×) 25% nhân với (×) 50%.

- Nếu là đối tượng cư trú thì hàng tháng cơ quan chi trả thu nhập tạm khấu trừ 50% số thuế thu nhập cá nhân phải nộp, cuối năm quyết toán thuế, tính ra số thuế phải nộp của cả năm và số thuế được giảm. Số thuế thu nhập cá nhân được giảm trong năm được tính theo công thức nêu tại điểm 1.2.3 (a) Phần II của Thông tư này".

2. Khoản 4, Phần II hướng dẫn chế độ ưu đãi phát triển cơ sở hạ tầng được sửa đổi, bổ sung như sau:

2.1 Điểm 4.1 (b) khoản 4 được sửa đổi như sau:

"b) Trong thời gian 15 năm đầu, kể từ ngày Quyết định số 50/2005/QĐ-TTg có hiệu lực thi hành, vốn đầu tư từ Ngân sách Nhà nước hàng năm để xây dựng cơ sở hạ tầng KKT Dung Quất không thấp hơn toàn bộ nguồn thu ngân

sách trên địa bàn KKT Dung Quất được nộp vào Kho bạc Nhà nước; bao gồm số thu về thuế xuất, nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt hàng nhập khẩu, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập đối với người có thu nhập cao, (trừ thuế giá trị gia tăng đối với hàng nhập khẩu) và các khoản thu hợp pháp khác. Đối với thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và thuế tiêu thụ đặc biệt hàng nhập khẩu chỉ tính trên hàng hoá thực tế xuất khẩu, nhập khẩu được mở tờ khai tại cơ quan hải quan Khu bảo thuế và đã nộp thuế tại Kho bạc Nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi."

2.2 Bổ sung điểm 4.1 (d) khoản 4 như sau:

"d) Hàng năm, căn cứ các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội đã được các cấp thẩm quyền phê duyệt, tiến độ thực hiện của dự án, ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách tỉnh Quảng Ngãi để đầu tư các công trình kết cấu hạ tầng của KKT Dung Quất theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

Vốn ngân sách trung ương hỗ trợ có mục tiêu cho ngân sách tỉnh Quảng Ngãi để đầu tư các công trình kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, các công trình dịch vụ và tiện ích công cộng của KKT Dung Quất được ghi rõ trong trong dự toán NSNN giao cho tỉnh Quảng Ngãi. Cùng với nguồn hỗ trợ của ngân sách Trung ương, hàng năm tỉnh Quảng Ngãi bố trí dự toán ngân sách địa phương đầu tư cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội, các công trình dịch vụ và tiện ích công cộng của KKT Dung Quất theo quy định tại điểm 4.1 Khoản này".

2.3 Điểm 4.2 khoản 4 được sửa đổi như sau:

"4.2. Quản lý, sử dụng vốn do ngân sách trung ương đầu tư để xây dựng cơ sở hạ tầng KKT Dung Quất thực hiện theo quy định về quản lý đầu tư xây dựng cơ bản, Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành: Hàng năm vào thời điểm lập dự toán Ngân sách Nhà nước, Ban Quản lý KKT Dung Quất phối hợp với các cơ quan liên quan xác định số thu về thuế xuất, nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt hàng nhập khẩu, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập đối với người có thu nhập cao, thuế giá trị gia tăng và các khoản thu hợp pháp khác trên địa bàn KKT Dung Quất để lập dự toán chi đầu tư xây dựng cơ bản hàng năm phù hợp với danh mục các dự án đầu tư được cấp có thẩm quyền phê duyệt trình Uỷ ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi gửi Bộ Kế hoạch và đầu tư, Bộ Tài chính để tổng hợp báo cáo Chính phủ trình Quốc hội quyết định".

2.4 Điểm 4.3 khoản 4 được sửa đổi như sau:

"4.3. Chế độ dùng quỹ đất để tạo vốn phát triển hạ tầng

Ban quản lý KKT Dung Quất là đầu mối được giao chỉ tiêu kế hoạch hàng năm và là chủ đầu tư trực tiếp quản lý các dự án sử dụng vốn từ quỹ đất tại KKT Dung Quất; tổ chức đấu thầu để lựa chọn đơn vị có đủ năng lực về tài chính, kinh nghiệm và uy tín để triển khai thi công các dự án cơ sở hạ tầng đầu tư bằng vốn từ quỹ đất tại KKT Dung Quất .

Ban quản lý KKT Dung Quất lập danh mục các dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng được sử dụng quỹ đất để tạo vốn và diện tích khu đất được sử dụng để tạo vốn thực hiện dự án gửi Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước để Uỷ ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định theo thẩm quyền.

Căn cứ quy hoạch sử dụng đất của địa phương, khả năng thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất từ đấu giá, tiền thu về sử dụng đất, thuê đất không thông qua đấu giá và nhu cầu về chi đền bù, hỗ trợ cho người có đất bị thu hồi và nhu cầu chi đầu tư các công trình kết cấu hạ tầng thuộc đối tượng đầu tư từ ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật, Uỷ ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi chỉ đạo cơ quan tài chính tổng hợp các nhiệm vụ thu, chi này vào dự toán ngân sách hàng năm trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định.

Căn cứ dự toán ngân sách năm được Hội đồng nhân dân quyết định, Uỷ ban nhân dân giao cơ quan tài chính phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện thu, chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất, thuê đất và quyết toán vào ngân sách nhà nước theo chế độ quy định.

Trường hợp tổ chức, cá nhân ứng trước kinh phí để thực hiện bồi thường, hỗ trợ người có đất bị thu hồi để đầu tư các công trình cơ sở hạ tầng thuộc đối tượng đầu tư của ngân sách nhà nước, sau đó mới thực hiện đấu giá thu tiền sử dụng đất, thuê đất thì khoản thu sử dụng đất, thuê đất để hoàn trả cho các tổ chức, cá nhân đã ứng trước phải thực hiện hạch toán thu, chi đầy đủ vào ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật hiện hành.

Việc sử dụng quỹ đất tạo vốn xây dựng cơ sở hạ tầng KKT Dung Quất thực hiện theo Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ về thi hành Luật đất đai, Nghị định số 17/2006/NĐ-CP ngày 27/01/2006 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật đất đai, Quyết định số 216/2005/QĐ-TTg ngày 31/8/2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy chế đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất và các quy định khác có liên quan của pháp luật hiện hành".

2.5 Điểm 4.4 khoản 4 được sửa đổi như sau:

"4.4. Huy động vốn bằng phát hành trái phiếu Chính phủ, trái phiếu công trình và vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) để đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng KKT Dung Quất

Việc phát hành trái phiếu Chính phủ, trái phiếu công trình để đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng KKT Dung Quất thực hiện theo quy định tại Nghị định số 141/2003/NĐ-CP ngày 20/11/2003 của Chính phủ về Quy chế phát hành trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương và các hình thức huy động khác theo quy định của pháp luật.

Ưu tiên sử dụng các nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức và vốn tín dụng ưu đãi đầu tư đối với việc xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng kỹ thuật-xã hội, các công trình dịch vụ tiện ích công cộng cần thiết của KKT Dung Quất

và các trợ giúp kỹ thuật khác. Hàng năm và 5 năm, Ban quản lý KKT Dung Quất lập kế hoạch vốn và danh mục dự án đầu tư sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức, vốn tín dụng ưu đãi đầu tư trình Uỷ ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt".

3. Tại Điểm 5, Phần II hướng dẫn chế độ tài chính áp dụng cho Ban quản lý KKT Dung Quất được sửa đổi như sau:

"5. Chế độ tài chính áp dụng cho Ban quản lý KKT Dung Quất:

5.1. Ban quản lý KKT Dung Quất là đơn vị dự toán ngân sách địa phương, là đầu mối kế hoạch vốn đầu tư phát triển và do ngân sách tỉnh Quảng Ngãi cấp theo kế hoạch hàng năm. Riêng trong thời kỳ ổn định của ngân sách địa phương đến hết năm 2010, kinh phí cho hoạt động hành chính, sự nghiệp của Ban quản lý KKT Dung Quất được cân đối từ NSTW. Ban quản lý KKT Dung Quất được quyết định thu, chi ngân sách thuộc các lĩnh vực đầu tư phát triển, hành chính, sự nghiệp, các chương trình mục tiêu và các lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật. Mọi khoản thu theo quy định do Ban quản lý KKT Dung Quất thực hiện đều phải nộp vào ngân sách nhà nước.

5.2. Ban quản lý KKT Dung Quất được phép thu các loại phí, lệ phí tương ứng với nhiệm vụ được các cơ quan quản lý Nhà nước ủy quyền theo qui định hiện hành. Khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ủy quyền thực hiện nhiệm vụ thu, Ban quản lý KKT Dung Quất có trách nhiệm thông báo và đăng ký với cơ quan thuế nơi đặt trụ sở để làm các thủ tục nộp số phí, lệ phí thu được do thực hiện các nhiệm vụ được ủy quyền".

4. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Ban quản lý KKT Dung Quất và các cơ quan khác có liên quan trên địa bàn KKT Dung Quất cần tăng cường phối hợp thực hiện các quy định tại Thông tư số 119/2005/TT-BTC và Thông tư này. Trong quá trình thực hiện nếu gặp vướng mắc đề nghị phản ánh về Bộ Tài chính để nghiên cứu giải quyết./.

Nơi nhận:
-Thủ tướng Chính phủ và các phó TTCP;
-Văn phòng Quốc hội, Kiểm toán Nhà nước,
-Văn phòng Chủ tịch nước;
-Văn phòng TƯ và các Ban của Đảng;
-Văn phòng Chính phủ;
-Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
-HĐND, UBND tỉnh Quảng Ngãi;
-Ban quản lý KKT Dung Quất, tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tài chính, Cục thuế, Kho bạc Nhà Nước, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ngãi;
-Công báo, Website Chính phủ;
-Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
-Website Bộ Tài chính;
-Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính,
-Lưu: VT, PC (2).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Công Nghiệp